TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUYÊN MỘC** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **33**/2025/HSST
Ngày: 03-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYÊN MỘC, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Dản

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Ngô Thị Quốc Thanh.

Ông: Trần Đình Hưởng.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Danh Thị Ngọc Lệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2025/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Trần Đức M (tên gọi khác: K); giới tính: Nam; sinh năm: 1997; nơi sinh: tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu; nơi cư trú: Ấp Tân Trung, xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; trình độ văn hóa:12/12; nghề nghiệp: Không; con ông: Trần Trường S, sinh năm 1974; con bà: Cao Thị M, sinh năm 1974; Gia đình có 03 anh, em, bị cáo là con thứ nhất; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 13/8/2020, bị Toà án nhân dân huyện Xuyên Mộc tuyên phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (theo Bản án số 51/2020/HSST). Chấp hành xong ngày 18/12/2022.

Bị can bắt truy nã, tạm giữ từ ngày 30/9/2024 sau đó chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam bị can số 33/LTG-ĐCSHSKTMT ngày 01/10/2024 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Xuyên Mộc, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực huyện Xuyên Mộc "Có Mặt".

2. Nguyễn Duy S; giới tính: Nam; sinh năm: 2002; nơi sinh: tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi cư trú: Ấp Thèo Nèo, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; trình độ văn hóa: 05/12; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Duy T, sinh năm 1976; con bà Nguyễn Thị Q, sinh năm

1973; Gia đình có 02 anh, em, bị cáo là con thứ nhất; tiền sự: Không; tiền án: Không; Bị can bắt tạm giam từ ngày từ ngày 26/11/2024 theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 370/LB-ĐCSHS-KTMT ngày 26/11/2024 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Xuyên Mộc, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực huyện Xuyên Mộc "Có Mặt".

3. Đoàn Châu K (tên gọi khác: T); giới tính: Nam; sinh ngày 16 tháng 3 năm: 2006; nơi sinh: tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi cư trú: Ấp T, xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: Làm thuê; con ông: Đoàn Châu D, sinh năm 1975; con bà: Đinh Thị V, sinh năm 1978; Gia đình có 05 anh, chị, em bị can là con thứ tư; tiền sự: Không; tiền án: Không; Bị cáo bắt tạm giam từ ngày từ ngày 22/11/2024 theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 368/LB-ĐCSHS-KTMT ngày 22/11/2024 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Xuyên Mộc, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực huyện Xuyên Mộc "Có Mặt".

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1- Bà Đinh Thị V, sinh năm 1978; Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu "có mặt".

2- Anh Nguyễn Xuân T, sinh ngày 25/10/2007.

Đại diện theo pháp luật của anh Nguyễn Xuân T có bà Nguyễn Thị Thu T sinh năm: 1987; Địa chỉ: Ấp T, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu "Cùng vắng mặt".

3- Anh Trần Quốc T, sinh ngày 17/12/2007.

Đại diện theo pháp luật của anh Trần Quốc T có ông Trần Hùng V và bà Phan Thị B; Cùng địa chỉ: Ấp T, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu "Cùng vắng mặt".

4- Anh Trần Văn H, sinh ngày 10/10/2007.

Đại diện theo pháp luật của anh Trần Văn H có ông Trần Văn H, sinh năm: 1981 và bà Võ Thị Kim T, sinh năm: 1982; Cùng địa chỉ: Ấp N, xã X, huyện X, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu "Cùng vắng mặt".

5- Anh Nguyễn Hà Bảo M, sinh ngày 28/9/2007.

Đại diện theo pháp luật cùa anh Nguyễn Hà Bảo M có ông Nguyễn Văn H và bà Hà Thúy H; Cùng địa chỉ: Ấp 6, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu "Cùng vắng mặt".

6- Anh Lê Hoàng Phi H, sinh năm: 2005; Địa chỉ: Ấp T, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu "Vắng mặt".

- *Người làm chứng*:

1- Ông Phùng Văn H, sinh năm: 1962; Địa chỉ: Ấp T, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

2- Bà Nguyễn Thị Thanh L, sinh năm: 1967.

3- Ông Trần Văn H, sinh năm: 1973;

4- Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm: 1976;

5- Ông Trần Trung D, sinh năm: 1978;

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

6- Bà Trương Thị N, sinh năm: 1972; Địa chỉ: Ấp 3, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu "Cùng vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trước đó ngày 30/7/2023, Phùng Đức Q xảy ra mâu thuẫn với Nguyễn Văn T (T) từ việc T cho rằng Q nhìn đểu mình nên cả hai có lời qua tiếng lại. Q về kể cho Phùng Văn D (anh ruột Q) nhờ D nói chuyện với T để giải quyết mâu thuẫn. D điện thoại cho T thì cả hai có lời lẽ thách thức nhau. Do bực tức nên D và T gọi cho đồng bọn đến chuẩn bị hung khí tìm gặp nhau giải quyết mâu thuẫn. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, T gọi cho Huỳnh Thái H (C T), Nguyễn Đức Th, Lê Văn L, Đinh Tấn V (G, Nguyễn Văn H (T T), Hà Hoàng T, Trần Ngọc L, Nguyễn Hoàng Phi N (T) đến nhà T. Sau đó, V rủ thêm Nguyễn Minh N (N) cầm 01 dao tự chế, Mai Dương Thành T và Nguyễn Duy S cùng đi đánh D giúp sức cho T. Tại nhà T, địa chỉ: Ấp 3, xã B, huyện X. T lấy 01 cây chỉa, 01 bình xịt hơi cay đưa cho L cầm và điều khiển xe nhãn hiệu Yamaha số loại Sirius màu trắng BS: 72K1-242.36 chở L, T điều khiển xe nhãn hiệu Honda Airblade (không rõ biển số) chở S, cùng những người khác gồm V điều khiển xe BS: 72G1-856.52 chở N cầm theo 01 dao tự chế, T điều khiển xe Dayang màu nâu (không có biển số) chở N, H điều khiển xe hiệu Honda Wave (không rõ biển số) chở H, L điều khiển xe hiệu Yamaha loại Exciter màu đỏ đen (không rõ biển số) chở Hoàng T. Cả nhóm gồm 12 người điều khiển 06 xe mô tô cầm theo hung khí do H đi trước chỉ đường, chạy vào khu vực đường nông thôn để tránh camera. Khi đến khu vực giáp ranh xã B, T nói cả nhóm dừng lại nhặt đá thì S cùng một số đối tượng đi cùng nhặt đá cầm trên tay chạy đến nhà D ở ấp T, xã B.

Đối với D sau khi nói chuyện với H, D gọi điện rủ Trần Đức M (K) đi tìm đánh nhóm T. M đồng ý và rủ thêm Trần Bá Trung N (T) và Trần Văn H đến nhà D. N chở Hà đi đến khu vực cầu Suối Cát gặp nhóm Vũ Quốc T (H), Lê Quang T (R), Nguyễn Hà Bảo M (k), Trần Quốc Th (sinh ngày 17/12/2007), Nguyễn Xuân T (sinh ngày 25/10/2007) và 01 người tên N (chưa rõ lai lịch). Qua nói chuyện, biết N chuẩn bị đi đánh nhau nên nhóm T xin đi cùng và đến nhà Lê Hoàng Phi H ở ấp T, xã B lấy hung khí gồm: 01 dao rựa, 01 dao tự chế, 01 cây kiếm N rồi tất cả cùng đến nhà D. Tại nhà D, M chở thêm Tòng Tuấn V và Đoàn Châu K cầm theo 03 dao mèo đến. Do thiếu hung khí nên D nói T và T quay lại nhà H lấy thêm. T điều khiển xe BS: 72G1-872.03 chở T đến gặp H lấy thêm 01 dao rựa và 01 dao tự chế, quay về thì gặp nhóm của T. Thấy T và T cầm hung khí, biết là đồng bọn của D nên T hô to để cả nhóm đuổi theo đánh. T và T ném lại hung khí rồi tăng ga bỏ chạy, nhóm của T gồm 6 xe mô tô: T chở S, T chở L, V chở N, T chở N, H chở H, L chở Hoàng T cầm hung khí chạy với tốc độ cao, tăng ga rượt đuổi theo xe T và T từ đường nông thôn ra tới Quốc lộ 55 (430m), tiếp tục rượt đuổi trên đường Quốc lộ 55 vào khu vực chợ B, rồi cả nhóm chia nhiều hướng chặn đầu xe T, L và Hoàng T chạy theo cả nhóm đến khu vực đầu chợ thì không đuổi kịp nên cả hai đứng chờ, một lúc sau không thấy đồng bọn nên cả hai về

nhà Văn T chờ. Nhóm Văn T truy đuổi không được nên tập hợp lại trước cổng V hóa thuộc ấp T xã B, tiếp tục kéo đến nhà của D. Tại đây, N, N, T, H, V, T đứng ngoài, S cầm đá cùng T cầm bình xịt hơi cay, L cầm chỉa và H đi vào thái độ hung hãn. T lớn tiếng chửi bới, đòi chém, giết D nhưng chỉ có cha, mẹ D ở nhà. Do không gặp được D nên T cùng cả nhóm lên xe chạy về nhà T.

Thời điểm nhóm T rượt đuổi T và T, nhóm D gồm: D chuẩn bị 01 khẩu súng dạng rulo và 05 viên đạn bỏ trong túi xách đen cùng cả nhóm mang theo hung khí đã chuẩn bị trước đó, M khiển xe mô tô loại xe tay ga (không rõ biển số) chở V và K cầm theo dao mèo và rựa, Q điều khiển xe (không rõ biển số) chở D, H, T cầm theo dao mèo và dao tự chế; T khiển xe BS: 72G1-266.30 chở N, M cầm theo 01 ná thun, dao mèo và kiếm N. Cả nhóm gồm 10 người điều khiển xe mô tô từ xã Bông Trang sang xã Bưng Riềng đến nhà T. Nhóm T vừa về một lúc thì nhóm D kéo đến trước cổng. Lúc này, D nhảy xuống lấy súng đưa lên trời bắn 01 phát, nhóm T thấy có súng nên bỏ chạy vào trong nhà, sau đó D cầm súng, K cầm dao rựa, cùng T, M, V cầm theo hung khí chạy vào trong tìm đánh nhóm T nhưng không được nên cầm hung khí chém vào xe mô tô thì nhóm T cầm hung khí gồm đá, dao xông ra ném về phía nhóm D. D chạy ra ngoài tiếp tục cầm súng bắn 01 phát chỉ thiên, N cầm ná thun bắn 03 viên bi vào nhà của T, sau đó D chỉa súng lên tiếp tục bắn 01 phát chỉ thiên. Thấy nhóm T không chống trả được nên D cùng cả nhóm lên xe bỏ đi.

Bản kết luận giám định số 5502/C09B ngày 12/9/2023 của Phân Viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh Bộ Công an kết luận: Các mẫu vật gửi giám định là các bộ phận của khẩu súng ổ quay chế tạo thủ công bắn đạn nổ cỡ (5,6 x 15,5 mm). Không đủ cơ sở xác định các bộ phận này là của loại vũ khí nào. Các bộ phận, chi tiết gửi giám định không lắp ráp được thành khẩu súng hoàn chỉnh.

Vật chứng thu giữ:

+ 03 viên bi hình cầu bằng đá màu xanh nhạt, đường kính 01 cm.

+ 04 viên đá xanh nhiều kích cỡ không rõ hình dạng.

+ 01 ổ xoay hình trụ bằng kim loại kích thước 3,8 x 3,9 cm, phía trên có các lỗ tròn (giống ổ đạn của súng).

+ 01 vật bằng kim loại có đặc điểm giống bộ phận nòng súng kích thước 4 x 6,2 cm phía trên có lỗ tròn đường kính 1,1 cm.

+ 01 ống nhựa hình trụ dài 6 cm, đường kính ống 2,1 cm màu đen bên trong có lò xo (giống bộ phận kéo cò súng).

+ 01 vật bằng kim loại đa kích thước có đặc điểm giống bộ phận "cò" súng.

+ 01 vật bằng kim loại đa kích thước đặc điểm giống bộ phận búa đập của súng.

+ 01 vật hình chữ nhật bằng kim loại kích thước 1,2 x1,9 cm giống bộ phận kim hỏa của súng.

+ 01 vật bằng kim loại đa kích thước giống bộ phận chốt khóa an toàn của súng.

+ 02 vật bằng kim loại màu đen kích thước 5 x10 cm, phía trên có chữ XYL giống bộ phận ốp lót tay cầm của súng.

+ 01 số đồ vật bằng kim loại đa kích thước có đặc điểm giống các bộ phận, linh kiện bên trong của súng.

+ 01 ống kim loại dạng 03 khúc (cây chỉa cá) đã bị mất phần mũi nhọn, chiều dài 215 cm, khi thu ngắn ống có chiều dài 85 cm, có tay cầm được bọc nhựa màu đen.

+ 01 bình xịt cay màu đen cam, loại 470 ml, phía trên có dòng chữ "TAKE DOWN".

+ 01 cây dao bằng kim loại dài 49,5 cm; lưỡi dao dài 36,5 cm; cần bằng nhựa màu đen dài 13 cm.

- 01 cây dao tự chế dài 130 cm bằng kim loại (kích thước lưỡi dao 30 cm; cán dao 100 cm); 01 cây dao tự chế dài 110 cm bằng kim loại (lưỡi dao 30 cm, cán dao 80 cm);

- 01 cây dao tự chế (kiếm Nhật) dài 47 cm (lưỡi dao có đầu nhọn bằng kim loại kích thước 03 cm x 29,5 cm, cán dao bằng gỗ kích thước 03 cm x 17,5 cm) có vỏ bọc làm bằng gỗ được quấn băng keo đen kích thước 04cm x 33,5cm;

- 01 ná cao su cán làm bằng sắt hình chữ U kích thước 24 cm.

+ 01 xe mô tô biển số 72K1-242.36 nhãn hiệu Yamaha số loại Sirius màu trắng, số khung: C6J0EY085504; số máy: 5C6J-085490.

+ 01 xe mô tô biển số 72G1-872.03 nhãn hiệu Yamaha số loại Sirius RC màu đen, số khung: RLCUE3710-NY332355; số máy: E32VE-578445.

+ 01 xe mô tô biển số 72G1-266.30 nhãn hiệu Honda số loại Wave RSX màu đen đỏ, số khung: RLHJA3119EY053444; số máy: JA31E0101929.

+ 01 xe mô tô biển số 72G1-856.52 nhãn hiệu Honda số loại Vision màu xanh nâu đen, số khung: RLHJK0319NZ321699; số máy: JK03E6124451.

+ 01 xe mô tô không biển số nhãn hiệu Honda số loại Dayang màu nâu, số khung: PCG0011U-301018; số máy: 150FMG-80301018.

- 01 phong bì được niêm phong bên trong có 01 USB hiệu Kingstone lưu trữ dữ liệu điện tử liên quan đến vụ án, chuyển theo hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKS-XM ngày 17/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu truy tố:

Trần Đức M, Nguyễn Duy S, Đoàn Châu K về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b, khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố Nhà nước kết luận hành vi phạm tội của Trần Đức M, Nguyễn Duy S, Đoàn Châu K giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, Điều 38, Điều 17 điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm h, o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đề nghị tuyên xử bị cáo Trần Đức M mức án từ 32 năm đến 36 tháng tù;

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, Điều 38, Điều 17 điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị tuyên xử bị cáo Nguyễn Duy S mức án từ 26 tháng đến 30 tháng tù;

3. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, Điều 38, Điều 17, Điều 90; Điều 91; Điều 101, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị tuyên xử bị cáo Đoàn Châu K mức án từ 16 năm đến 20 tháng tù;

Các bị cáo: Trần Đức M, Nguyễn Duy S, Đoàn Châu K không tranh luận mà xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuyên Mộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra trong tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ mới, không yêu cầu Tòa triệu tập thêm người làm chứng, người liên quan.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Bản Cáo trạng số 29/CT-VKSXM ngày 17/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu truy tố: Trần Đức M, Nguyễn Duy S, Đoàn Châu K về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b, khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Tại phiên tòa, các bị cáo: Trần Đức M, Nguyễn Duy S, Đoàn Châu K đều thừa nhận:

Do có mâu thuẫn từ trước nên khoảng 21 giờ ngày 30/7/2023, Nguyễn Văn T và Phùng Văn D nói chuyện điện thoại thách thức đánh nhau. T gọi cho đồng bọn gồm: Huỳnh Thái H (C), Nguyễn Đức T, Lê Văn L, Đinh Tấn V (G), Nguyễn Văn H (Tề T), Hà Hoàng T, Trần Ngọc L, Nguyễn Hoàng Phi N (T), V gọi thêm Nguyễn Duy S, Mai Dương Thành T và Nguyễn Minh N (N) mang 01 dao tự chế tập hợp tại nhà T ở xã B. T chuẩn bị hung khí gồm 01 cây chỉa, 01 bình xịt hơi cay rồi sử dụng phương tiện gồm 06 xe mô tô các loại, trên đường đi T nói dừng lại nhặt đá thì S cùng một số người khác nhặt đá cầm theo. Khi đến khu vực đường nông thôn thuộc xã B (gần nhà D), nhóm T gặp Trần Quốc T và Nguyễn Xuân T là đồng bọn của D đang chạy xe cầm theo hung khí nên T hô hào cả nhóm rượt đuổi theo xe T và T, cả nhóm chạy tốc độ cao từ đường nôn thôn ra khu vực đường Quốc lộ 55 là khu vực gần Công an xã Bông Trang, Uỷ ban và trường học sau đó tiếp tục rượt đuổi vào khu vực chợ rồi nhóm T chia thành nhiều hướng để chặn đầu xe T và T nhưng không được, cả nhóm tiếp tục điều khiển xe ra hướng Quốc lộ quay lại nhà D. Tại nhà D, S cầm đá cùng T cầm bình xịt hơi cay, L cầm chỉa và H đi vào, thái độ hung hãn, la lối đòi tìm chém, giết D nhưng chỉ gặp cha, mẹ D nên cả nhóm quay về.

Đối với D sau khi điện thoại thách thức đánh nhau với T thì D rủ Trần Đức M và nhờ M gọi thêm đồng bọn đánh nhóm T. M rủ thêm Trần Bá Trung N (T), Tòng Tuấn V và Đoàn Châu K mang theo 03 dao mèo. N cầm theo ná thun cùng nhóm của Vũ Quốc T (H), Lê Quang T (R), Nguyễn Hà Bảo M (k), Trần Quốc T (sinh ngày 17/12/2007), Nguyễn Xuân T (sinh ngày 25/10/2007) đến nhà Lê Hoàng Phi H lấy hung khí gồm 01 dao rựa, 01 dao tự chế, 01 cây kiếm Nhật, sau đó tất cả tập trung tại nhà D có thêm Phùng Đức Q (em D). Tại đây, D tiếp tục phân công T và T đến nhà H lấy hung khí thì bị nhóm T rượt đuổi như đã nêu trên. Đợi lâu không thấy T và T mang hung khí về, D vào nhà lấy 01 khẩu súng tự chế rồi nói cả nhóm mang theo hung khí đã chuẩn bị và sử dụng phương tiện là xe mô tô các loại đi tìm đánh nhóm T. Tại nhà Tlà khu vực gần đường Quốc lộ 55, cả nhóm dừng xe D nhảy xuống lấy súng đưa lên trời bắn 01 phát, sau đó D tiếp tục cầm súng, K cầm dao rựa, cùng T, M, V cầm theo hung khí chạy vào trong tìm đánh nhóm T nhưng không được nên cầm hung khí chém vào xe mô tô thì lúc này nhóm T cầm hung khí xông ra ném về phía nhóm D. D chạy ra ngoài tiếp tục cầm súng bắn 01 phát chỉ thiên, N cầm ná thun bắn 03 viên bi vào nhà của T, sau đó D tiếp tục chỉa súng lên bắn thêm 01 phát chỉ thiên. Khi thấy nhóm T không chống trả được, nhóm D lên xe tăng ga bỏ đi.

[3] Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng được thu giữ nêu trên; Bản kết luận giám định số 5502/C09B ngày 12/9/2023 của Phân Viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh Bộ Công an phù hợp với Bản kết luận điều tra của Công an huyện Xuyên Mộc, với Bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thấy: Quan điểm luận tội của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc tại phiên tòa kết luận bổ sung hành vi phạm tội của Phùng Văn D, giữ nguyên Cáo trạng số: 29/CT-VKSXM ngày 17/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, kết luận hành vi phạm tội của các bị cáo: Trần Đức M, Nguyễn Duy S, Đoàn Châu K là có căn cứ nên chấp nhận toàn bộ.

Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận: Các bị cáo: Trần Đức M, Nguyễn Duy S, Đoàn Châu K đồng phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự;

[4] Các bị cáo: Trần Đức M, Nguyễn Duy S, Đoàn Châu K là những công dân có đầy đủ khả năng nhận thức và chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi của mình. Nhưng các bị cáo coi thường pháp luật và các chuẩn mực đạo đức xã hội nên đã dấn thân vào con đường phạm tội. Hành vi sử dụng hung khí hẹn nhau ra đường công cộng và các đoạn đường đông dân cư trên địa bàn các xã B và xã B để đánh nhau được các bị cáo thực hiện một cách cố ý trực tiếp với động cơ, mục đích gây thương tích cho nhau và làm mất trật tự tại địa phương là những hành vi nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của các bị cáo không những xâm hại trật tự công cộng mà nó còn gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải có bản án nghiêm khắc đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở

thành người công dân có ích cho xã hội đồng thời mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, giáo dục, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 50 Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo để quyết định cho mỗi bị cáo một mức hình phạt phù hợp.

Trước khi thực hiện tội phạm, các bị cáo có rủ nhau trước, nhưng không có sự chỉ huy phục tùng, không có sự cấu kết chặt chẽ giữa những người đồng phạm, mà các bị cáo phạm tội mang tính tự phát. Do đó không coi là trường hợp phạm tội có tổ chức mà chỉ là trường hợp đồng phạm giản đơn, trong đó M có vai trò rủ rê còn K và S thực hiện tội phạm tích cực.

Tình tiết tăng nặng:

Trần Đức M có 01 tiền án ngày 13/8/2020, bị Toà án nhân dân huyện Xuyên Mộc tuyên phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (theo Bản án số 51/2020/HSST). Chấp hành xong ngày 18/12/2022 và M xúi dục người chưa thành niên phạm tội nên Mđã "Tái phạm" quy định tại điểm h, o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, cả 03 bị cáo đều thành khẩn khai báo, nhưng chỉ có S, K ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Khi phạm tội K chưa đủ 18 tuổi nên hạn chế khả năng nhận thức điều khiển hành vi; M có ông nội là người có công với nước được Chủ tịch nước tặng huân chương kháng chiến hạng nhất.

[6] Các vấn đề khác: Phùng Văn D, Nguyễn Văn T, Trần Bá Trung N, Vũ Quốc T, Lê Quang T, Phùng Đức Q, Huỳnh Thái H, Lê Văn L, Trần Ngọc L, Hà Hoàng T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Minh N, Đinh Tấn V, Mai Dương Thành T, Tòng Tuấn V, Nguyễn Đức T; những người có quyền, nghĩa vụ liên quan khác trong vụ án; Trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng; tất cả đã được giải quyết tại bản án số 97/2024/HSST) ngày 27/9/2024 Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc.

[7] Án phí: Các bị Trần Đức M, Nguyễn Duy S, Đoàn Châu K mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

Các bị cáo: Trần Đức M, Nguyễn Duy S, Đoàn Châu K đồng phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

1. Căn cứ các điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điểm h, o khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 50; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Đức M 32 (ba mươi hai) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 30/9/2024.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy S 26 (hai mươi sáu) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 26/11/2024.

3. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; các Điều 90, Điều 91, Điều 101điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đoàn Châu K 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 22/11/2024.

Án phí: Trần Đức M, Nguyễn Duy S, Đoàn Châu K mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

Hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày tuyên án (03/4/2025) các bị cáo Trần Đức M, Nguyễn Duy S, Đoàn Châu K có quyền kháng cáo. Đối với các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn này được tính từ ngày nhận được bản án do Tòa án tống đạt hoặc niêm yết có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Sở tư pháp tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu;
- Phòng PC 10, PV 06 Công an tỉnh BRVT;
- VKSND tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu;
- VKS huyện Xuyên Mộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự H.Xuyên Mộc;
- Công an huyện Xuyên mộc;
- Bị cáo, Người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Dản

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA